

C. Phi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **29** /2017/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **07** tháng **8** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng
trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1777/TTr-SNV ngày 27 tháng 7 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

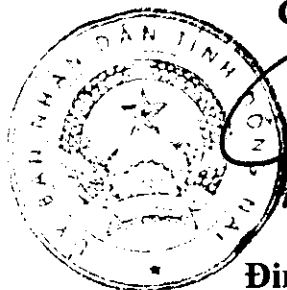
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 23/2005/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2005 của UBND tỉnh ban hành Quy định tiêu chuẩn lãnh đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện; các phòng nghiệp vụ, tổ chức sự nghiệp và các đơn vị trực thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Quốc Thái

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh.

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh.

3. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các cơ quan, đơn vị trực thuộc các đơn vị thuộc UBND cấp huyện.

**Chương II
TIÊU CHUẨN CHUNG**

Điều 3. Tiêu chuẩn

1. Về phẩm chất chính trị

a) Có tinh thần yêu nước; tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia;

b) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm chủ trương, đường lối của Đảng; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước;

c) Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao; có ý thức học tập, nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ và năng lực công tác.

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống

a) Có đạo đức cách mạng, đoàn kết nội bộ; có tinh thần trách nhiệm, tận tụy trong công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Liên hệ chặt chẽ và gần gũi với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; không hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân khi thi hành công vụ; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân;

c) Gương mẫu trong rèn luyện về đạo đức, lối sống; cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư trong hoạt động công vụ; không cơ hội, bè phái, cục bộ; có bản lĩnh, tinh thần đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực, bảo vệ cái đúng; không tham nhũng, quan liêu, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí;

d) Luôn đặt lợi ích Đảng, Nhà nước, lợi ích chung lên trên các lợi ích cá nhân, lợi ích cục bộ của cơ quan, đơn vị;

đ) Luôn giáo dục gia đình, tuyên truyền vận động người thân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; không có hành vi lợi dụng, lạm dụng uy tín cá nhân mình để hoạt động vi phạm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Về năng lực, kiến thức và hiểu biết

a) Nắm vững các văn bản pháp luật về chuyên môn, chuyên ngành;

b) Thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ, có khả năng nghiên cứu, đề xuất, tham mưu, tổ chức tốt và có hiệu quả nhiệm vụ được giao;

c) Có khả năng điều hành, đoàn kết nội bộ và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ.

d) Hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của đất nước và tình hình quốc tế; nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là ở lĩnh vực được phân công.

4. Về phong cách lãnh đạo, quản lý

a) Có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, biết lắng nghe ý kiến của quần chúng, Nhân dân.

b) Có tinh thần trách nhiệm cao, tính quyết đoán và dám chịu trách nhiệm trong công việc được giao.

5. Về quan điểm với quần chúng

a) Có quan điểm quần chúng đúng đắn và khả năng tổ chức tập hợp được quần chúng; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ và chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích của Nhà nước, của tập thể và quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của quần chúng.

b) Luôn gần gũi, gắn bó mật thiết với quần chúng, Nhân dân, được quần chúng tín nhiệm.

6. Sức khỏe

Có đủ sức khỏe để đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Điều kiện

1. Là công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức hoặc hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân đầy đủ, rõ ràng và phải đảm bảo tiêu chuẩn chính trị quy định của từng chức danh; có bản kê khai tài sản theo quy định;

3. Nằm trong quy hoạch chức danh dự kiến bổ nhiệm hoặc quy hoạch chức danh tương đương;

4. Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 3 năm liền kề gần nhất;

5. Không đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật;

6. Đã qua các lớp bồi dưỡng chương trình quản lý nhà nước, lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 5. Tiêu chuẩn Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh

1. Tiêu chuẩn

a) Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên có chuyên ngành phù hợp;

b) Về trình độ lý luận chính trị:

Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh: Cao cấp lý luận chính trị trở lên;

Đối với các chức danh Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh: Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương (tương đương trình độ B);

đ) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên (tương đương trình độ A);

e) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên (trừ những người có bằng Đại học ngành hành chính học, Thạc sỹ quản lý hành chính công, Tiến sỹ quản lý hành chính công) hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp;

g) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng;

h) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Điều kiện

a) Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 50 tuổi đối với nam, không quá 45 tuổi đối với nữ. Riêng các chức vụ cấp trưởng, phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố và tương đương, tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, sự nghiệp công lập từ đủ 03 năm trở lên.

Điều 6. Tiêu chuẩn Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương, Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh

1. Tiêu chuẩn

a) Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên có chuyên ngành phù hợp;

b) Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị trở lên;

c) Đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III) trở lên;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương (tương đương trình độ B);

đ) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (tương đương trình độ A);

e) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên (trừ những người có bằng Đại học ngành hành chính học, Thạc sỹ quản lý hành chính công, Tiến sỹ quản lý hành chính công) hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

g) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng;

h) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

2. Điều kiện

a) Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 50 tuổi đối với nam, không quá 45 tuổi đối với nữ.

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, sự nghiệp công lập từ đủ 03 năm trở lên.

Điều 7. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các cơ quan, đơn vị trực thuộc các đơn vị thuộc UBND cấp huyện

1. Tiêu chuẩn

a) Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp trung cấp trở lên có chuyên ngành phù hợp;

b) Đang giữ ngạch cán sự và tương đương (hoặc chức danh nghề nghiệp hạng IV) trở lên;

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ bậc 1 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc tương đương (tương đương trình độ A);

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (tương đương trình độ A);

đ) Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch cán sự trở lên hoặc chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

2. Điều kiện

a) Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ;

b) Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước, sự nghiệp công lập từ đủ 03 năm trở lên.

Chương IV

QUY ĐỊNH CHUYỂN TIẾP

Điều 8. Đối với các cơ quan, đơn vị có đặc thù ngành, ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn, điều kiện tại Quy định này, còn phải thực hiện theo các quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý theo ngành, lĩnh vực.

Điều 9. Đối với công chức, viên chức tuổi công tác còn đủ 02 nhiệm kỳ trở lên bổ nhiệm lần đầu giữ các chức vụ cấp phó quy định tại Điều 5, tiêu chuẩn chính trị là Trung cấp lý luận chính trị trở lên. Trong thời gian giữ chức vụ lần đầu (05 năm), cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải xây dựng kế hoạch cử công chức, viên chức đi học Cao cấp lý luận chính trị để đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định. Thời hạn áp dụng quy định tại Điều này đến năm 2020.

Điều 10. Đối với công chức, viên chức bổ nhiệm lần đầu giữ các chức vụ cấp phó quy định tại Điều 5, trong năm 2017 nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo quản lý thì có thể được xem xét bổ nhiệm, sau năm 2017 phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 5 quy định này. Đối với công

chức, viên chức bổ nhiệm lần đầu giữ các chức vụ quy định tại Điều 6 trong năm 2017, 2018 nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo quản lý thì có thể được xem xét bổ nhiệm, sau năm 2018 phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 6 quy định này. Trong thời gian giữ chức vụ lần đầu (05 năm), cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải xây dựng kế hoạch cử công chức, viên chức đi học bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo quản lý để đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 11. Trường hợp đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trước khi quy định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn theo quy định tại Quy định này thì cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức, viên chức có trách nhiệm cử các trường hợp này tham gia các khóa học, dự thi nâng ngạch hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp để bổ sung những tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định, thời hạn bổ sung là 05 năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành. Trong thời hạn 05 năm này, nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại nhưng chưa bổ sung đủ chuẩn thì vẫn được bổ nhiệm lại. Trường hợp đã quá thời hạn 05 năm mà vẫn còn thiếu chuẩn thì không được bổ nhiệm lại.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của Giám đốc sở, ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

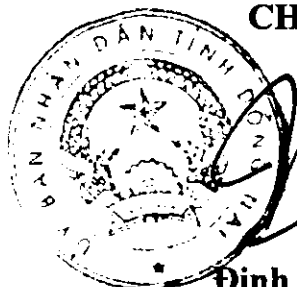
2. Phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác tham mưu bồi dưỡng công chức, viên chức trước khi bổ nhiệm theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định này;

2. Tổng hợp các phản ánh, kiến nghị của sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố trình UBND tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Quốc Thái